

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 719/2024/HS-PT

Ngày: 23/8/2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Thủy**.

Các Thẩm phán:

Ông **Đình Quốc Trí**

Bà **Chữ Phương Ngọc**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Việt Hùng** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*
Bà **Phạm Thị Duyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 673/2024/TLPT-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo **Bùi Văn Th** do có kháng cáo của **Bùi Văn Th** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 133/2024/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

1. Bị cáo có kháng cáo: **Bùi Văn Th**, sinh ngày 14/11/2000; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số ..., tổ, quận Đ, thành phố Hà Nội; chỗ ở:, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con bà **Bùi Thị U**, không xác định bố; vợ con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/12/2023, bị tạm giam từ ngày 15/12/2023, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2, Công an TP. Hà Nội. Có mặt.

2. Bị cáo không có kháng cáo: **Trần Thị V**, sinh năm:1998; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ..., huyện N, tỉnh Nam Định; chỗ ở: ..., ..., phường ..., quận ..., thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trần Đức V** và bà **Vũ Thị M**;

chồng con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/12/2023, bị tạm giam từ ngày 15/12/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số II - Công an thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

3. Bị cáo không có kháng cáo Vũ Xuân Tr, sinh ngày 26/3/1996 tại Tuyên Quang; Nơi thường trú: ..., phường ..., quận c, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức C (đã chết) và bà Vũ Thị H; có vợ là Trần Linh H và 01 con sinh năm 2022; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/3/2024, bị tạm giam từ ngày 22/3/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số II - Công an thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

4. Bị cáo không có kháng cáo Phạm Nam Th1, sinh ngày 24/6/1999 tại Nam Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phố .., thị trấn ..., huyện ..., tỉnh Phú Thọ; chỗ ở: P404 H1, số 11 ngõ 93 Trung Kính, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H. và bà Vũ Thị L; vợ con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/12/2023, bị tạm giam từ ngày 15/12/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số II - Công an thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 05/12/2023, Bùi Văn Th và bạn gái là Nguyễn Thị Duyên ở tại chung cư Sunshine Garden đường Dương Văn Bé, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội thì bị mất điện. Đến khoảng 00 giờ ngày 06/12/2023, Th gọi điện thoại cho bạn là Trần Thị V nói muốn sang ngủ nhờ, V đồng ý. Sau đó Th gọi điện cho Bùi Thế Anh nhờ Thế Anh chở sang nhà V tại Chung cư King Palace số 108 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Thế Anh đồng ý rồi điều khiển xe ô tô qua đón Th và Duyên. Khi đến chung cư King Palace, Thế Anh trả xe cho một người anh tên Quý rồi cùng Th, Duyên lên phòng của V tại Phòng 2002 Chung cư King Palace để nói chuyện. Khi lên phòng V, mọi người nói chuyện với nhau về việc sử dụng ma túy. Th thấy Thế Anh bấm điện thoại nên hỏi “Có gọi được không” thì Thế Anh trả lời là “không gọi được”. Th nghĩ là Thế Anh gọi mua ma túy không được nên đã chủ động liên hệ với một người trên mạng xã hội Telegram hỏi mua 01 (một) gói ma túy “nước vui” và 01

(một) chỉ ma túy Ketamine. Người này báo giá 15.000.000đồng và gửi số tài khoản 19035466549011 mở tại Ngân hàng Techcombank - Chủ tài khoản NGUYEN HUY BINH để Th chuyển khoản trả tiền mua ma túy. Sau đó Th dùng tài khoản số 19035517900019 mở tại ngân hàng Techcombank của Th chuyển khoản theo yêu cầu rồi nói với mọi người là đã đặt được ma túy. Lúc này Thế Anh và V vào phòng ngủ nói chuyện, Th ngồi ở ngoài phòng khách cùng Duyên. Một lúc sau có một người nhắn tin cho Th trên Telegram nói về ma túy ở gốc cây ngã ba Nguyễn Trãi - Cự Lộc đồng thời gửi ảnh chụp vị trí để ma túy cho Th nên Th gọi Thế Anh đi cùng. Th không nói rõ với Thế Anh là xuống lấy ma túy. Sau khi xuống sảnh chung cư thì Thế Anh đợi ở sảnh, Th đi đến gốc cây tại ngã ba Nguyễn Trãi - Cự Lộc lấy 01 gói ma túy “nước vui” và 01 túi nilon chứa tinh thể trắng là ma túy Ketamine rồi cùng Thế Anh quay lại căn hộ của V. Khi vào trong căn hộ, Th pha nước vui cùng 01 lon bò húc ra chiếc bát sứ (lấy ở nhà V) và mang bát nước vui cùng túi nilon chứa ma túy ketamine vào phòng ngủ. Lúc này V kết nối điện thoại vào loa Bluetooth để bật nhạc nghe. Sau đó, Th, V, Thế Anh, Duyên cùng sử dụng ma túy nước vui và sử dụng ma túy Ketamine bằng chiếc đĩa và chiếc tẩu hút bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, Duyên nói “Nước xoài ổn hơn” thì cả 04 người đều đồng tình. Thấy vậy Th nhắn tin qua Messenger với bạn xã hội là Vũ Xuân Tr nhờ mua 02 (hai) gói ma túy nước vui, Trường đồng ý và báo giá 5.800.000 đồng. Sau đó Th chuyển khoản chuyển số tiền 5.800.000đồng vào tài khoản ngân hàng số 8868668888888 mở tại Ngân hàng MB của Vũ Xuân Tr rồi nhắn cho Trường với nội dung “0855508222, 108 Nguyễn Trãi” là số điện thoại của Thế Anh và địa chỉ để giao nhận ma túy. Th nói với Thế Anh “để ý điện thoại”, Th không nói là lấy đồ gì, Thế Anh nói “ừ” rồi Th nằm nghỉ.

Sau khi Trường nhận tiền của Th, Trường liên hệ qua Telegram với tài khoản "Trân Nam Anh" (tạm gọi là Nam Anh) để thỏa thuận mua 02 gói ma túy nước vui với giá 5.800.000đ, Nam Anh đồng ý. Sau đó Trường chuyển số điện thoại và địa chỉ giao ma túy mà Th cung cấp cho Nam Anh là "0855508222, 108 Nguyễn Trãi", đồng thời Trường nhắn Nam Anh đến địa chỉ nhà Trường tại số 75B ngách 139/27 Nguyễn Ngọc Vũ, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội để nhận tiền. Một lúc sau có một người nam giới đi xe máy đến và gọi điện cho Trường qua Telegram thì Trường ném số tiền 5.800.000 đồng từ tầng 3 nhà Trường xuống. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày 06/12/2023, Nam Anh gọi cho Phạm Nam Th1 để thuê Thanh đến lấy ma túy đi giao cho khách mua. Thanh đồng ý và điều khiển xe máy Honda Vision BKS: 19C1-422.81 đến địa điểm trên được Nam Anh giao 01 (một) hộp Pod Rodeo màu xanh đen, Nam Anh trả cho Thanh 150.000 đồng tiền công và bảo Thanh vận chuyển đến

số 108 Nguyễn Trãi. Nam Anh đưa cho Thanh 01 chiếc điện thoại Iphone 5 có đăng nhập sẵn tài khoản Telegram "*Trân Nam Anh*" đồng thời gửi cho Thanh tin nhắn với nội dung: "*0855508222 - 108 Nguyễn Trãi 2 gói cam k phải thu gì em nhé*". Nam Anh bảo Thanh dùng điện thoại của Thanh liên kết với tài khoản Telegram "*Trân Nam Anh*" trên máy của Thanh để đề phòng trường hợp máy Iphone 5 hết pin. Sau khi đọc nội dung tin nhắn trên, Thanh biết đơn hàng này là ma túy nhưng do tiền công cao nên Thanh đồng ý. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Thanh đến trước số 108 Nguyễn Trãi gọi cho Thế Anh để xuống sảnh chung cư King Palace nhận hàng, nhưng chưa thấy Thế Anh xuống nên Thanh đã bỏ đi ăn sáng. Cùng lúc này, vào 08 giờ 30 phút ngày 06/12/2023, nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân về việc nghi ngờ phòng 2002 Chung cư King Palace số 108 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội có nhóm đối tượng sử dụng ma túy, tổ công tác Công an phường Thượng Đình phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Thanh Xuân đến kiểm tra. Khi đến sảnh chung cư, tổ công tác phát hiện Bùi Thế Anh đang đứng tại sảnh có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra, Thế Anh khai vừa sử dụng ma túy với nhóm bạn tại Phòng 2002 Chung cư King Palace. Tổ công tác đã đưa Thế Anh lên Phòng 2002 để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong phòng ngủ có Bùi Văn Th, Trần Thị V, Nguyễn Thị Duyên đang ngồi trên giường ngủ, dưới chân giường có 01 loa, 01 đèn, nền nhà có 01 bát nước màu vàng 01 chiếc đĩa chứa tinh thể màu trắng. Th, V, Duyên khai nhận đây là ma túy nước vui Th mua để cùng sử dụng với Thế Anh, V, Duyên. Cơ quan công an đã tiến hành lập biên bản thu giữ tang vật liên quan đến ma túy tại phòng của V.

Đối với Phạm Nam Th1, sau khi đi ăn sáng về, khoảng 9 giờ thì thấy có điện thoại của Nam Anh gọi bảo Thanh đến giao ma túy cho khách nên Thanh đã quay lại Chung cư King Palace. Khi Thanh dừng xe tại khu vực ngã ba Nguyễn Trãi - Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội để chờ giao ma túy thì bị tổ công tác kiểm tra, bắt giữ cùng số ma túy Thanh đang cất giấu ở hộc để đồ trên xe máy.

Tổ công tác đã đưa Bùi Văn Th, Trần Thị V, Nguyễn Thị Duyên, Bùi Thế Anh và Phạm Nam Th1 về trụ sở công an phường Thượng Đình để tiếp tục làm rõ. Đến ngày 19/3/2024 cơ quan điều tra đã triệu tập và bắt giữ Bùi Xuân Trường.

Cơ quan công an thu giữ một số tang vật sau:

1. Thu giữ tại Phòng 2002 Chung cư King Palace:

- Trên mặt sàn nhà trong phòng ngủ:

+ 01 (một) chiếc đĩa sứ màu trắng bên trên có 01 tẩu hút tự cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 VND đều dính chất bột màu trắng.

+ 01 (một) bát sứ màu trắng xanh bên trong có chứa chất lỏng màu vàng và 01 chiếc thìa kim loại có bọc tay cầm màu xanh. Trên giá kim loại màu đen có: 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 03x03cm bên trong chứa chất bột màu trắng.

- Trên bàn trong phòng ngủ có 01 chiếc loa màu đen, 01 chiếc đèn màu trắng.

- Trên bàn bếp ăn phòng khách có: 01 (một) vỏ túi nilon màu da cam bên ngoài có chữ Chali và 01 (một) vỏ lon nước có chữ Redbull.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Zfold 4 màu đen, Imei1: 352908910974508, Imei2: 358482310974504, lắp sim thuê bao 1: 0328217240, Sim thuê bao 2: 0328395555 (của Bùi Văn Th);

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng nhãn hiệu Iphone 15 Plus màu hồng đã qua sử dụng, bị vỡ kính màn hình. Imei1: 354660209960171, Imei2: 354660209840167, lắp sim thuê bao 0867836883 (của Trần Thị V);

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu tím; Imei: 353751254250856, lắp sim thuê bao 0855508222 (của Bùi Thế Anh);

- 01 (một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu tím, Imei1: 356703853797578, Imei2: 356703853721248 bên trong lắp Sim thuê bao 1: 0962750812 và Sim thuê bao 2: 0818062222; 01 (một) điện thoại di động Iphone màu xanh, Imei1: 352051693741271, Imei2: 352051694464964 lắp Sim thuê bao: 0964239838 (của Nguyễn Thị Duyên).

2. Thu giữ của Phạm Nam Th1:

- 01 (một) hộp giấy màu xanh đen kích thước khoảng 10,5x3,5x3,5cm, trên hộp có chữ Rodeo, bên trong có 02 (hai) gói màu cam kích thước khoảng 9x6cm, trên mỗi gói có chữ Orange Fruit Tea, tình trạng gói chưa qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh có BKS: 19C1 - 42281, số máy: JK03E-5340557, số khung: RLHJK03L5NZ003594. - 01 (một) chiếc điện thoại di động iphone màu tím, Imei: 351055827263582; lắp Sim thuê bao số 0865966696;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động iphone màu trắng-đen-bạc, Imei: 355442079242223, lắp Sim thuê bao số 0352532342.

3. Thu giữ của Vũ Xuân Tr: 01 điện thoại kiểu dáng Iphone màu xanh số Imei1: 351339416717111; số Imei2: 351339416947723 dùng sim số 0979476362

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể của Bùi Văn Th, Trần Thị V, Bùi Thế Anh, Nguyễn Thị Duyên đều cho kết quả dương tính với chất ma túy. Phạm Nam Th1 âm tính với ma túy.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy và đồ vật sử dụng ma túy đã thu giữ trên.

Tại Bản Kết luận giám định số 8138A/KL-KTHS ngày 15/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội (số tang vật thu giữ tại phòng của V) kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông màu trắng (ký hiệu M1) là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 1,027 gam.

- 01 ống hút tự tạo bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (ký hiệu M2) có dính ma túy loại Ketamine.

- 01 đĩa sứ màu trắng (ký hiệu M3) có dính ma túy loại Ketamine.

- Chất lỏng màu vàng bên trong 01 chai nhựa (ký hiệu M4) có ma túy loại MDMA và ma túy loại Ketamine, thể tích: 50 ml (là chất lỏng màu vàng lấy từ bát sứ màu trắng xanh, trích mẫu giám định 20 ml).

- 01 bát sứ màu trắng xanh và 01 thìa kim loại (ký hiệu M5) đều có dính ma túy loại MDMA và ma túy loại Ketamine.

- Chất bột màu vàng bên trong 02 gói màu cam vỏ có chữ Orange Fruit Tea (để trong 01 hộp giấy màu xanh đen, ký hiệu M6 - thu giữ của Nam Thanh) đều có ma túy loại MDMA và Nimetazepam, tổng khối lượng: 12,707 gam

- 01 vỏ gói có chữ CHALI bị xé dở (ký hiệu M7) có dính ma túy loại MDMA và ma túy loại Ketamine.

Tại Bản kết luận giám định số 604/KL-KTHS ngày 01/02/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an xác định khối lượng từng chất ma túy trong hỗn hợp ma túy đã thu giữ như sau:

- Hàm lượng MDMA và Nimetazepam trong 12,465 gam chất bột màu vàng gửi giám định lần lượt là 6,4% MDMA, tương đương 0,813 gam và 1,2% Nimetazepam (tương đương 0,152 gam).

- Nồng độ MDMA và Ketamine trong 30 ml chất lỏng màu vàng gửi giám định lần lượt là 2,545mg/ml MDMA (tương đương 0,127 gam) và 0,830mg/ml Ketamine (tương đương 0,041 gam).

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Bùi Văn Th khai ban đầu thấy Thế Anh gọi điện, Th nghĩ là Thế Anh gọi để mua ma túy nên có hỏi Thế Anh là “Có gọi được không” thì Thế Anh trả lời là “không gọi được” nên Th đã chủ động liên hệ đặt mua ma túy cho mọi người cùng sử dụng, Th không nghe trực tiếp Thế Anh gọi điện cho ai và nội dung gì, tiền mua ma túy là của Th, không ai phải góp tiền cho Th.

Bị cáo Trần Thị V khai căn hộ 2002 là của ông JAN PEI-TE, ông JAN PEI-TE , V cùng Đỗ Thị Hằng và Trần Thanh Nga góp tiền thuê căn hộ trên để ở chung. Thời điểm Th, V, Thế Anh, Duyên sử dụng ma túy thì Hằng và Nga không có mặt tại căn hộ và không biết việc V cùng bạn bè sử dụng ma túy, khi Bùi Văn Th mang ma túy lên phòng cho mọi người sử dụng thì V đồng ý và cùng sử dụng ma túy. Trong phòng ngủ V có 01 (một) chiếc loa màu đen và 01 (một) chiếc đèn màu trắng rồi kết nối Bluetooth với điện thoại để phát nhạc cho mọi người nghe trong quá trình sử dụng ma túy. V khai thấy Nguyễn Thị Duyên là người cuốn chiếc tẩu hút ma túy ketamine bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng để sử dụng ketamine nhưng V không sử dụng ketamine.

Bị cáo Phạm Nam Th1 và bị cáo Vũ Xuân Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Trường khai đây là lần duy nhất Trường mua ma túy hộ Th, việc mua ma túy hộ Trường không được hưởng lợi gì.

Thế Anh gọi điện qua telegram cho đối tác trong công việc nhưng không thấy nghe máy thì bất chợt Th hỏi Thế Anh “Có gọi được không” nên Thế Anh trả lời luôn là “Không gọi được”. Thế Anh khẳng định không liên hệ mua ma túy. Sau đó Th chủ động liên hệ mua ma túy, Thế Anh và V vào phòng ngủ nói chuyện. Một lúc sau Th nói với Thế Anh “Đi cùng xuống đây với em”. Khi xuống đến sảnh chung cư, Thế Anh đứng ở sảnh còn Th đi bộ ra ngoài rồi mang về 1 túi nhỏ, lúc này Thế Anh mới nghĩ là Th đi lấy ma túy. Sau đó Th quay lại thì cả 2 lên căn hộ của V. Th là người pha ma túy nước vui và mang vào cùng gói ma túy ketamine để mọi người sử dụng. Đến khoảng hơn 6giờ sáng thì Th dặn Thế Anh để ý điện thoại để lấy đồ. Thế Anh không biết việc Th đặt mua thêm 02 gói ma túy nước vui. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày thì có số điện thoại 0352532342 gọi điện thoại cho Thế Anh bảo xuống lấy đồ, lúc này Thế Anh nghĩ là lấy đồ ăn sáng nên đã đi xuống sảnh chung cư để nhận đồ thì

bị Công an kiểm tra như trên đã nêu.

Quá trình điều tra không đủ căn cứ chứng minh Thế Anh đồng phạm với Bùi Văn Th, Trần Thị V về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với Thế Anh trong vụ án này. Bùi Thế Anh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan công an quận Thanh Xuân đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thế Anh theo khoản 1 điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của chính phủ.

Đối với Nguyễn Thị Duyên khai được Th rủ đi chơi và cho sử dụng ma túy cùng tại nhà V, Duyên không phải là người cuốn chiếc tẩu hút ma túy ketamine bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng, Duyên có sử dụng tẩu để sử dụng ketamine. Quá trình điều tra không đủ căn cứ chứng minh Duyên đồng phạm với Bùi Văn Th, Trần Thị V về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Duyên có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận Thanh Xuân đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Duyên theo khoản 1 điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của chính phủ.

Đối với người bán ma túy cho Th, Th liên hệ với người này qua Telegram, Th không biết tên tuổi địa chỉ của người này. Sau khi giao dịch xong Th đã xóa hết thông tin cuộc trò chuyện. Xác minh số tài khoản mà Th chuyển tiền mua ma túy theo số tài khoản 19035466549011 mở tại Ngân hàng Techcombank - Chủ tài khoản là anh Nguyễn Huy Bình (sinh năm 1992; HKTT tại số 72 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, là nhân viên vận chuyển hàng hóa cho Công ty CP Giao hàng nhanh). Anh Bình khai khoảng 02 giờ ngày 06/12/2023 anh Bình ngồi uống nước ở khu vực Nguyễn Tuân thì có một nam giới không quen biết nhờ anh Bình nhận 15.000.000 đồng vào tài khoản của anh Bình và đưa cho anh ta tiền mặt thì anh Bình đồng ý. Sau đó anh Bình nhận chuyển khoản số tiền 15.000.000 đồng từ tài khoản của Bùi Văn Th rồi đưa tiền mặt cho người nam giới này và được trả công 100.000 đồng. Anh Bình khẳng định không liên quan đến việc mua bán ma túy. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với anh Bình. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch người bán ma túy cho Bùi Văn Th vào khoảng 02 giờ ngày 06/12/2023, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với người sử dụng tài khoản Telegram “Trân Nam Anh” (tạm gọi là Nam Anh) bán ma túy cho Vũ Xuân Tr và thuê Phạm Nam Th1 vận chuyển ma túy cho Trường. Quá trình điều tra Thanh khai người này sử dụng 02 tài khoản Telegram “Trân Nam Anh” đăng ký bằng số điện thoại +4915238418952, và tài khoản “A

TAMMMMMMMMM” đăng ký bằng số điện thoại 0367327482. Đồng thời trong chiếc điện thoại Iphone người này đưa cho Thanh có sim thuê bao số 0352532342. Kết quả xác minh như sau:

- Số điện thoại +4915238418952 không phải số thuê bao nhà mạng di động tại Việt Nam, do đó cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh để làm rõ.

- Số điện thoại 0367327482 có chủ đăng ký thuê bao là bà Hoàng Thị Ngọc, sinh năm: 1962, hộ khẩu thường trú tại: xã Nà Ốt, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Bà Ngọc khai năm 2020 bà Ngọc đã mua và đăng ký chính chủ số điện thoại 0367327482 để liên lạc. Đến cuối năm 2022 do không có nhu cầu sử dụng nên bà Ngọc đã vứt bỏ sim điện thoại trên, hiện bà Ngọc không biết ai đang sử dụng số điện thoại này.

- Số điện thoại 0352532342 có chủ đăng ký thuê bao là chị Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm: 1998; hộ khẩu thường trú tại: xã Tiên Hải, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Tại cơ quan điều tra chị V khai không sử dụng số điện thoại 0352532342 và không biết ai sử dụng số điện thoại này, cũng không rõ vì sao lại đứng tên chủ sở hữu thuê bao trên.

Qua xác minh thông tin đơn hàng trước xuất hiện tại tin nhắn của tài khoản Telegram “Trần Nam Anh” (tài khoản trong máy của Phạm Nam Th1) có nội dung: "0966066555, Vinsmart S303, 1 v keo+1 gói fe, K phải thu j cả". Qua xác minh chủ đăng ký thuê bao 0966066555 là anh Đặng Duy Hiệp (sinh năm 1993, HKTT: V Đình, Ứng Hòa, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra anh Hiệp khai anh dùng số điện thoại này từ năm 2019, anh Hiệp là giám đốc một công ty xây dựng tư nhân, số điện thoại 0966066555 là số Hotline của công ty tại địa chỉ P2916 S303 VinsmartCity Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Anh Hiệp khẳng định không đặt hàng 01 gói fe và 01 v keo đến tòa S303 Chung cư Vinhomes Smart City và không nhận được đơn hàng nào như vậy. Ngoài nội dung tin nhắn thì Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh việc anh Hiệp tham gia mua bán ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Như vậy, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lý lịch của Trần Nam Anh - người bán ma túy cho Vũ Xuân Tr. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với ông Jan Pei-Te chủ căn hộ 2002 King Palace, chị Đỗ Thị Hằng và chị Trần Thanh Nga là người cùng thuê căn hộ 2002 King Palace với Trần Thị V, đều không có mặt tại căn hộ khi cơ quan công an kiểm tra bắt quả tang và không biết việc

các đối tượng sử dụng ma túy tại căn hộ nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Cơ quan điều tra chuyển toàn bộ tang vật, tài sản đã thu giữ đến Chi cục thi hành án dân sự để xử lý theo quy định.

Đối với việc xác định khối lượng từng chất ma túy trong hỗn hợp chất lỏng và chất ma túy rắn đã thu giữ, qua giám định có nhiều chất ma túy khác nhau ở thể rắn và thể lỏng, các chất ma túy này được quy định ở các điểm khác nhau trong Điều 250 và 251 BLHS, theo nguyên tắc có lợi được xác định cụ thể như sau:

-Trong 12,465 gam hỗn hợp MDMA và Nimetazepam trong chất bột màu vàng, khối lượng MDMA xác định là **0,813 gam**, còn lại **11,652 gam** được tính là Nimetazepam (chất ma túy khác ở thể rắn).

Trong 30 ml dung dịch chất lỏng màu vàng gửi giám định là hỗn hợp MDMA và Ketamine, khối lượng MDMA xác định là 2,545mg/ml MDMA (tương đương 0,127 gam), còn lại là 27,455ml dung dịch Ketamine

Tại Công văn số 1106/C09 - TT2 ngày 19/4/2024 của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an trả lời:

+ Khối lượng chất ma túy MDMA và Nimetazepam trong 12,707 gam chất bột màu vàng lần lượt là 0,813 gam và 0,152 gam.

+ Khối lượng chất ma túy MDMA và Ketamine trong 50,0ml chất lỏng màu vàng lần lượt là 0,127 gam và 0,041 gam.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 133/2024/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị V 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Xuân Tr 26 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”,

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 250; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51

Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Nam Th1 26 (hai mươi sáu) tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 03/7/2024 bị cáo Bùi Văn Th kháng cáo xin được giảm hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội đề nghị HĐXX: đánh giá tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Sửa bản án sơ thẩm số 133/2024/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội phạt bị cáo Bùi Văn Th từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù, phạt bị cáo Trần Thị V từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo là đúng về chủ thể kháng cáo và còn thời hạn nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người làm chứng có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 06/12/2023, tại phòng 2002 Chung cư King Palace số 108 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, bị cáo Bùi Văn Th và bị cáo Trần Thị V có hành vi tổ chức cho nhau và cho anh Bùi Thế Anh, chị Nguyễn Thị Duyên sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể, bị cáo Bùi Văn Th là người khởi xướng sử dụng trái phép chất ma túy, đặt mua ma túy và pha ma túy cho các đối tượng sử dụng; bị cáo Trần Thị V là người cung cấp địa điểm và chuẩn bị loa, đèn để các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Vũ Xuân Tr có hành vi bán trái phép cho bị cáo Bùi Văn Th 02 gói chất bột màu vàng bên trong chứa ma túy tổng hợp MDMA và Nimetazepam, trong đó khối lượng MDMA là 0,813 gam, Nimetazepam là 0,152 gam. Số ma túy này bị cáo Trường đặt mua của một đối tượng sử dụng tài khoản Telegram “Trần Nam Anh” và bị cáo Phạm Nam Th1 là người đã vận chuyển 02 gói ma túy trên đến cho bị cáo Bùi Văn Th thì bị bắt

giữ cùng tang vật.

Bị cáo Bùi Văn Th và Trần Thị V có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau sử dụng và cho anh Bùi Thế Anh, chị Trần Thị Duyên sử dụng, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đối với hàm lượng ma túy mà bị cáo Vũ Xuân Tr mua bán trái phép và có chứa hai chất ma túy là MDMA và Nimetazepam. Tại Công văn số 1106/C09 - TT2 ngày 19/4/2024 của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an trả lời:

+ *Khối lượng chất ma túy MDMA và Nimetazepam trong 12,707 gam chất bột màu vàng lần lượt là 0,813 gam và 0,152 gam.*

Căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy, khối lượng ma túy mà bị cáo Vũ Xuân Tr mua bán là:

1. 0,813 gam MDMA = 16,26 % của 05 gam;
2. 0,152 gam Nimetazepam = 0,76% của 20 gam;

Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy dưới 100% nên hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Xuân Tr đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo Phạm Nam Th1 có hai chất ma túy là MDMA và Nimetazepam khối lượng lần lượt là 0,813 gam và 0,152 gam. Theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Xuân Tr 26 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”,

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 250; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Nam Th1 26 (hai mươi sáu) tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Th và V đã phạm vào tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255

Bộ luật Hình sự; Bị cáo Vũ Xuân Tr đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Phạm Nam Th1 đã phạm vào tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, theo được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử tội danh đối **với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.**

[3]Xét kháng cáo bị cáo Bùi Văn Th, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy xâm phạm trật tự an toàn xã hội là nguyên nhân gây tội phạm khác. Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do coi thường pháp luật, tham lam tư lợi nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội.

Tại cấp sơ thẩm đã đánh giá quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải cấp sơ thẩm đã áp dụng Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối lỗi về hành vi đã phạm tội. Khi bị cáo bị bắt ngày 06/12/2023 ngoài việc bị cáo Th thành khẩn khai báo bị cáo khai rõ ràng đầy đủ người bán ma túy cho bị cáo là Vũ Xuân Tr, bị cáo V khai (từ 242 – 242B) Th có nhắn tin cho ai đó để mua nước Xoài, đến ngày 22/3/2024 Cơ quan điều tra đã làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Vũ Xuân Tr và đã ra Quyết định khởi tố bị can, bị cáo Trường đã bị truy tố xét xử trong cùng vụ án, cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết “*Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án*” theo điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS là thiếu sót không đánh giá hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Th và V. Ngoài ra các bị cáo lần đầu phạm tội nhân thân tốt, quá trình học tập bị cáo Th nhiều lần được tặng giấy khen đã nộp tại cấp phúc thẩm đây là tình tiết giảm nhẹ mới tại khoản 2 Điều 51 BLHS, vì vậy giảm một phần hình phạt cho bị cáo Th thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo. Bị cáo V không kháng cáo bị cáo có bà nội là Nguyễn Thị Tho được tặng huy chương kháng chiến hạng Nhất và có ông nội là Trần Đức Lược là thương binh nên bị cáo Trần Thị V được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có căn cứ áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo V và để đảm bảo lẽ công bằng cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ. Các bị cáo Th và V có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới

khung hình phạt.

Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Th. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 133/2024/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, giảm hình phạt cho bị cáo Bùi Văn Th và Trần Thị V.

Về vật chứng: Đối với chiếc điện thoại thu giữ của Bùi Văn Th, Vũ Xuân Tr, 02 chiếc điện thoại tạm giữ của Phạm Nam Th1, Thanh khai nhận 02 chiếc điện thoại này đều liên quan đến việc mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy nên cấp sơ thẩm đã tịch thu sung quỹ và xử lý các vật chứng khác là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Th.

Căn cứ: Khoản 3 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, đối với bị cáo Trần Thị V.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 133/2024/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Văn Th và Trần Thị V.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn Th và Trần Thị V.

Phạt bị cáo Bùi Văn Th 5 năm 6 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/12/2023.

Phạt bị cáo Trần Thị V 5 năm 6 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/12/2023.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục T.H.A.DS Q. Thanh Xuân.
- TAND Q. Thanh Xuân ;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2;
- Lưu, lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VŨ THỊ THU THỦY

